

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KỲ ANH - TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST

Ngày: 24 – 05 – 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Ngọc Tùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn An, bà Lê Thị Trinh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Điệp – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 05 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/QĐXXST-HS ngày 25/02/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Trọng Th**                      Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 15/03/1976 tại xã CS, huyện G, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn S, xã CS, huyện G, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trọng T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; Anh chị em ruột: Có 05 người (bị cáo là con thứ ba); Vợ: Nguyễn Thị T; Con: Có 02 con (Con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2005); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Có mặt.

2. Họ và tên: **Mai Thế N**                      Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 19/12/1991 tại xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Đội 12, thôn A, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mai N1 Đ và bà Quách Thị L; Anh chị em ruột: Có 03 người (bị cáo là con thứ nhất); Vợ: Nguyễn Thị Thu H; Con: Có 02 con (Con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2016); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Có mặt.

*Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Đình Th

Sinh ngày: 10/05/1960; Nơi cư trú: Số nhà 02/08 L T Th, phường 7, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

2. Trường THPT N-H

Địa chỉ: Xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Trọng H – Chức vụ: Phó Hiệu trưởng phụ trách.

Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

3. Ủy ban nhân dân xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

Địa chỉ: xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Tiến S – Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

4. Người đại diện gia đình bị hại (chị Dương Thị Th1, đã chết): Ông Trần N1 L1

Sinh ngày: 10/10/1961; Nơi cư trú: Thôn L-T, xã P-L, huyện K-N, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

*Bị đơn dân sự:*

1. Hợp tác xã vận tải T-Th

Địa chỉ: Lô 54, MB 1636 đường N, phường P-S, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Minh S

Sinh ngày: 22/07/1974; Nơi cư trú: Xóm X, xã H, huyện G, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt (không có lý do).

*Người làm chứng:*

1. Anh Đỗ Thành V

Sinh ngày: 04/02/1996; Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

2. Bà Nguyễn Thị N1

Sinh ngày: 20/07/1959; Nơi cư trú: Xóm 7, xã B2, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

3. Chị Biện Thị H3

Sinh ngày: 01/01/1976; Nơi cư trú: Thôn T-Th, xã Th, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

4. Chị Trần Thị H4

Sinh ngày: 22/12/1982; Nơi cư trú: Xóm V, xã V-Th, huyện Y-T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

5. Anh Vũ Minh B5

Sinh ngày: 11/10/1980; Nơi cư trú: Thị trấn G, huyện G, tỉnh Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

6. Anh Trần Văn H

Sinh ngày: 08/02/1993; Nơi cư trú: Thôn S, xã T-L, huyện G, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

8. Anh Hoàng Văn Q

Sinh ngày: 07/09/1979; Nơi cư trú: Thôn Th1 N, xã H, huyện G, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

9. Ông Nguyễn Đức L

Sinh ngày: 12/03/1946; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H- N, huyện G, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

10. Anh Trần V Thế

Sinh ngày: 01/01/1991; Nơi cư trú: Thôn P-A, xã Th1 S, huyện G, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

11. Anh Trần V H7

Sinh ngày: 07/08/1988; Nơi cư trú: Xóm 1, xã Đ-L, huyện C-K, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

12. Anh Hoàng V T8

Sinh ngày: 14/06/1991; Nơi cư trú: Xóm T-Th, xã N, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

13. Ông Nguyễn V L8

Sinh ngày: 12/12/1968; Nơi cư trú: Xóm 7, xã Th, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

15. Anh Vũ V H9

Sinh ngày: 06/07/1982; Nơi cư trú: Phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

Ông Nguyễn V Thân

Sinh ngày: 22/08/1963; Nơi cư trú: Thôn N, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt (không có lý do).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Hợp đồng xây dựng số 482/2019/HĐ-XD đã ký giữa Công ty TNHH Công nghệ HPT Hà Nội với Cục quản lý đường bộ II về việc xử lý điểm đen tai nạn giao thông và Yêu cầu số 75 ngày 07/05/2020 của Chi cục quản lý đường bộ II.3 thuộc Cục quản lý đường bộ II, sáng ngày 09/05/2020, Công ty TNHH Công nghệ HPT Hà Nội phối hợp với Hạt quản lý đường bộ Kỳ Anh, Hà Tĩnh bắt đầu tiến hành thi công khắc phục, bảo hành hệ thống điện của đèn tín hiệu giao thông tại Km 545+500 đường quốc lộ 1A đoạn đi qua thôn Đông Thịnh, xã Kỳ Phong, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Cung đường tại đây có 02 phần đường gồm phần đường đi từ Bắc vào Namam và phần đường đi từ Nam ra Bắc được ngăn cách với nhau bởi dải phân cách cứng giữa đường. Để thi công, phần đường đi từ Nam ra Bắc đoạn từ Km 545+900 đến Km 545+500 được đơn vị thi công ngăn lại, các phương tiện di chuyển theo hướng từ Nam ra Bắc qua đoạn đường này được hướng dẫn sử dụng phần đường đi từ Bắc vào Namam, tức là sử dụng chung phần đường với các phương tiện di chuyển theo hướng ngược lại. Quá trình thi công, đơn vị thi công đã đặt rào chắn, biển báo và giao nhiệm vụ cho các công nhân gồm chị Biện Thị H3 và chị Trần Thị H4 đứng báo hiệu bằng cờ và hướng dẫn các phương tiện tham gia giao thông tại hai đầu khu vực thi công.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10/05/2020, Mai Thế N có giấy phép lái xe hạng FC điều khiển xe đầu kéo mang biển kiểm soát 89C-xxx.xx kéo theo rơ móc mang biển kiểm soát 89R-xxx.xx di chuyển theo hướng từ Nam ra Bắc. Khi đi đến Km 545+900, N được chị Biện Thị H3 hướng dẫn điều khiển xe chuyển sang phần đường đi từ Bắc vào Nam ở bên trái để tiếp tục điều khiển xe đi từ Nam ra Bắc. Sau khi xe đã sang phần đường ở bên trái, N điều khiển xe đi trên làn đường giành cho xe cơ giới tiếp giáp dải phân cách cứng giữa đường với tốc độ chậm vì N biết đây là khu vực đông dân cư và N có nhìn thấy các biển báo: W243 cảnh báo đi chậm, W227 cảnh báo công trường đang thi công, W203b cảnh báo đường bị hẹp bên trái. Khi xe cách điểm mở cửa dải phân cách cứng giữa đường, nơi kết thúc đoạn đường bị ngăn để thi công khoảng 40m thì N lái xe đi giữa 02 làn đường giành cho xe cơ giới, tức là lấn sang một phần đường giành cho xe cơ giới còn lại tiếp giáp với làn đường giành cho xe thô sơ và người đi bộ ở bên trái theo hướng di chuyển của xe N (làn đường giành cho xe cơ giới di chuyển ngược chiều với xe N), mục đích là mở rộng vòng cua để điều khiển xe rẽ phải trở lại phần đường đi từ Nam ra Bắc tại vị trí điểm mở cửa dải phân cách cứng.

Cùng lúc đó Nguyễn Trọng Th có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe khách biển kiểm soát 36B-xxx.xx thuộc quyền sở hữu của Hợp tác xã vận tải T-Th di chuyển từ Bắc vào Namam và cho xe đi với tốc độ vừa phải vì có nhìn thấy biển báo khu đông dân cư, biển cảnh báo giao nhau với đường không ưu

tiên, biển cảnh báo đoạn đường có người đi bộ qua đường. Th lái xe đi ở giữa 02 làn đường giành cho xe cơ giới của phần đường đi từ Bắc vào Namam vì Th không để ý quan sát thấy chị Trần Thị H4 đang đứng báo hiệu bên lề đường nên cứ nghĩ tình trạng giao thông vẫn bình thường như mọi khi (tức là cứ nghĩ phần đường đi từ Bắc vào Namam chỉ sử dụng cho xe đi từ Bắc vào Namam chứ không sử dụng chung cho cả xe đi từ Nam ra Bắc). Khi xe đi đến điểm mở của giải phân cách Th mới bất ngờ phát hiện phần đường đi từ Nam ra Bắc ở bên trái bị ngăn và phía trước cách khoảng 20m có xe đầu kéo của Mai Thế N đi từ Nam ra Bắc nhưng đang đi chung trên phần đường đi từ Bắc vào Namam và đang mở rộng vòng cua đi lấn vào làn đường giành cho xe cơ giới tiếp giáp với làn đường giành cho xe thô sơ và người đi bộ mà trên đó xe của Th đang lưu thông. Th liền đạp phanh và điều khiển xe lách sang bên phải theo chiều đi của mình trở lại làn đường giành cho xe cơ giới đi từ Bắc vào Namam để tránh xe của N. Còn Mai Thế N lúc đó cũng mới bất ngờ phát hiện ở phía trước cách xe của N khoảng 20m có xe của Th đang đi ở giữa 02 làn đường giành cho xe cơ giới, lấn vào làn đường giành cho xe cơ giới tiếp giáp với giải phân cách mà trên đó xe N đang lưu thông. Do bối rối, N điều khiển xe sang bên trái theo chiều đi của N để tránh xe của Th, vì vậy hai xe đã đâm vào nhau, phần đầu bên lái xe Th va chạm với phần đầu bên phụ xe N, vị trí va chạm nằm trên làn đường giành cho xe cơ giới tiếp giáp với làn đường giành cho xe thô sơ và người đi bộ. Sau va chạm 02 xe tiếp tục di chuyển và vào điểm chờ xe buýt bên lề đường nơi bà Dương Thị Th1 đang ngồi, va vào xe mô tô biển kiểm soát 78E1-xxx.xx của ông Nguyễn Đình Th dựng bên lề đường và va vào tường rào, mái tôn để xe của Trường THPT N-H. Hậu quả: bà Dương Thị Th1 tử vong tại chỗ, xe mô tô biển kiểm soát 78E1-xxx.xx của ông Nguyễn Đình Th thiệt hại tài sản 1.200.000 đồng, điểm chờ xe buýt thiệt hại 40.000.000 đồng, tường rào và mái tôn của Trường THPT N-H thiệt hại tài sản 13.754.000 đồng, Nguyễn Trọng Th bị thương tích 27%, xe ô tô biển kiểm soát 36B-xxx.xx (do Th điều khiển) thiệt hại tài sản 92.906.000 đồng, xe đầu kéo biển kiểm soát 89C-xxx.xx (do N điều khiển) thiệt hại tài sản 100.012.000 đồng.

### **Các chứng cứ:**

#### *Biên bản khám nghiệm hiện trường phản ánh:*

Cung đường xảy ra tai nạn là đường đôi có dải phân cách cứng ở giữa chia đường thành 2 phần đường riêng biệt. Phần đường đi từ Nam ra Bắc đoạn từ km 546 + 900 đến km 545+500 đang bị ngăn lại để sửa chữa nên các phương tiện đi từ Nam ra Bắc lưu thông chung với phần đường đi từ Bắc vào Namam. Mỗi phần đường (trong đó có phần đường đi từ Bắc vào Namam) chia thành 02 làn

đường giành cho xe cơ giới (mỗi làn rộng 3,5m) và 01 làn đường giành cho xe thô sơ và người đi bộ (rộng 2m), mặt đường được rải nhựa, phẳng, nhẵn.

Các biển cảnh báo, rào chắn bảo vệ, cọc tiêu phản quang miêu tả trong sơ đồ hiện trường, gồm: Biển khu vực đông dân cư (biển R420), biển giao nhau với đường không ưu tiên (biển 207C) theo chiều từ Bắc vào Nam, biển có người đi bộ qua đường (biển W225) theo chiều từ Bắc vào Nam.

\* Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: (1), (2), (10), (13), (14), (15) vết chà lốp; (3) xe ô tô 36B-xxx.xx; (4) ghế ngồi chờ xe buýt; (5) Mái che ngồi chờ xe buýt; (6) Phần tường bị hư hỏng; (7) nạn nhân; (8) Đầu nạn nhân; (9) vết máu; (11) vết cày đường; (12) xe ô tô đầu kéo 89C-xxx.xx (kéo mooc 89R-xxx.xx); (16) Xe mô tô 78E1-xxx.xx.

\* Lấy cột mốc km 545+500 đường QL 1A làm mốc cố định, lấy mép đường bên phải hướng Bắc vào Nam làm trục cố định.

Đo vuông góc với trục cố định qua mốc cố định theo hướng từ Nam ra Bắc 5,9m là điểm đầu vết chà lốp số 1, vết chà lốp số 1 hướng Bắc vào Nam, kích thước 15,3x0,4m. Đo từ điểm đầu vào trục cố định là 7,8m, đo từ điểm cuối vào trục cố định là 4,6m.

Đo từ điểm đầu vết chà lốp số 1 theo hướng Bắc vào Nam 0,3m là điểm đầu vết chà lốp số 2, vết chà lốp số 2 kích thước 18x0,4m chiều hướng từ Bắc vào Nam, đo từ điểm đầu vào trục cố định là 4,8m, đo từ điểm cuối vào trục cố định là 1,6m, chiều hướng từ Bắc vào Nam.

Điểm cuối vết chà lốp số 1 trùng với tâm trục bánh sau (phía bên phụ) xe ô tô 36B-xxx.xx. Xe ô tô 36B-xxx.xx đầu xe quay ra hướng Tây Nam, đuôi xe quay hướng Đông Bắc.

Đo từ tâm trục bánh trước bên phụ xe ô tô 36B-xxx.xx theo hướng từ Bắc vào Nam 0,9m là tâm chân cọc ghế ngồi phía Bắc của trạm dừng chân xe buýt. Ghế ngồi điểm dừng xe buýt nhà chờ kích thước 2x0,4m bị cong vênh, xô lệch từ ngoài vào trong, trái qua phải, chân cọc cách trục cố định 3,7m.

Đo từ tâm trục bánh trước bên phụ xe ô tô khách 36B-xxx.xx theo hướng Bắc vào Nam 0,9 m là tâm chân cọc giá đỡ phía Bắc ngoài cùng nhà chờ xe buýt. Nhà chờ xe buýt bị xô lệch từ ngoài vào trong, có kích thước 6x02m. Đo từ tâm chân cọc nhà chờ xe buýt vào trục cố định là 4,3m.

Đo từ tâm trục bánh trước bên phụ xe ô tô 36B-xxx.xx theo hướng từ Bắc vào Nam 4,9m là tâm vùng tường rào bị hư hỏng của Trường THPT N-H, vùng bị hư hỏng có kích thước 2,4x1,5m, cách trục cố định là 7,1m.

Đo từ tâm vùng tường rào bị hư hỏng theo hướng từ Nam ra Bắc 0,4m là tâm vết máu số 9, vết máu số 9 kích thước 0,6x0,4m. Đo từ tâm vết máu vào trục cố định là 6,8m.

Đo từ tâm vùng tường rào bị hư hỏng theo hướng Bắc vào Nam 0,5m là tâm gót chân bên phải nạn nhân. Nạn nhân nằm ngửa hai chân quay về hướng Nam, đo từ gót chân phải nạn nhân vào trục cố định là 6,5m, đo từ gót chân trái nạn nhân vào trục cố định là 6,4m, đo từ cổ nạn nhân vào trục cố định là 6,7m.

Đo từ vùng tường rào bị hư hỏng theo hướng Bắc vào Nam 0,1m là tâm đầu nạn nhân, đầu nạn nhân rơi ra khỏi cơ thể, đo từ đầu nạn nhân vào trục cố định là 8,1m.

Đo từ tâm trục bánh trước bên lái xe ô tô khách 36B-xxx.xx theo hướng Bắc vào Nam 0,4m là tâm vị trí đầu vết chà lốp số 10, vết chà lốp số 10 kích thước 4,3x0,6m. Đo từ điểm đầu vào trục cố định là 3,7m, điểm cuối trùng với trục cố định.

Đo từ điểm đầu vết chà lốp số 10 theo hướng từ Bắc vào Nam 1,8m là điểm đầu vết cày đường số 11, vết cày đường số 11 kích thước 1,1x0,2m dạng đôi song song với nhau. Đo từ điểm đầu vào trục cố định là 3,3m, điểm cuối vào trục cố định là 2,1m.

Đo từ điểm đầu vết cày đường số 11 theo hướng Bắc vào Nam 0,5m là tâm trục bánh trước bên phụ xe ô tô đầu kéo 89C-xxx.xx kéo rơ moóc 89R-xxx.xx. Xe ô tô đầu kéo đầu xe và sơ mi rơ moóc lệch nhau một góc khoảng 110 độ, đầu xe hướng Tây, đuôi sơ mi rơ moóc hướng vào Nam. Đo từ tâm trục bánh trước xe đầu kéo bên phụ vào trục cố định là 01m, đo từ tâm trục bánh sau của đầu kéo 89C-xxx.xx bên phụ vào trục cố định là 2,1m, đo từ tâm các trục bánh sau bên lái rơ moóc 89R-xxx.xx vào trục cố định là 4,6m, 4,5m là 4,3m.

Đo từ tâm trục bánh trước bên phụ xe ô tô đầu kéo 89C-xxx.xx theo hướng Bắc vào Nam 3,2m là điểm đầu vết chà lốp số 13, vết chà lốp số 13 hình vòng cung, kích thước 2,9x0,6m, đo từ điểm đầu và điểm cuối vào trục cố định lần lượt là 3,7m và 3,3m.

Đo từ tâm trục bánh sau cùng bên lái xe ô tô đầu kéo theo hướng Bắc vào Nam 4,1m là điểm đầu vết chà lốp số 13, vết chà lốp số 13 kích thước 9,4x0,4m, chiều từ Nam ra Bắc, đo từ điểm đầu vào trục cố định là 7,5m, điểm cuối vào trục cố định là 7,5m.

Vị trí điểm đầu vết chà lốp số 13 trùng với vị trí điểm đầu vết chà lốp số 14, hai vết song song với trục cố định. Vết chà lốp số 14 chiều hướng Nam ra Bắc, đo từ điểm đầu vào trục cố định là 5,3m, đo từ điểm cuối vào trục cố định là 5,3m.

Đo từ tâm trục bánh trước bên lái xe ô tô đầu kéo theo hướng từ Bắc vào Nam 1,9m là tâm trục bánh sau xe mô tô 78E1-xxx.xx được đánh số 16. Xe mô tô 78E1-xxx.xx nằm ngả nghiêng sang phải, đầu xe quay vào hướng Đông, đuôi xe quay vào hướng Tây. Đo từ tâm trục bánh sau vào trục cố định là 1,5m, tâm trục bánh trước trùng với trục cố định.

*Biên bản khám nghiệm các phương tiện phản ánh:*

*Phương tiện xe container:*

\* Về giấy tờ: 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô số 034608, biển kiểm soát xe 89C-xxx.xx mang tên Mai Thế N; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 1379269, kiểm định cho xe 89C-xxx.xx, có hiệu lực đến hết ngày 24/09/2020; 01 (một) giấy đăng ký rơ moóc số 001217, biển kiểm soát 89R-xxx.xx mang tên Mai Thế N; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 8288887 kiểm định cho rơ moóc 89R-xxx.xx, có hiệu lực đến hết ngày 04/04/2021.

\* Dấu vết trên phương tiện: Xe container 89C-xxx.xx kéo theo rơ moóc 89R-xxx.xx.

Phần đầu kéo mang biển kiểm soát 89C-xxx.xx, nhãn hiệu FREIGHT UNER màu xanh, có chiều dài 7,7 m, chiều rộng 2,5m.

Cụm chi tiết gồm: Mặt ga lăng, ba đờ xóc phía trước bị bung rời hoàn toàn khỏi phương tiện để lộ các chi tiết máy móc và khung kim loại bên trong. Phần khung kim loại phía trước bị xô lệch, cong vênh theo chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái.

Cụm chi tiết gồm đèn chiếu sáng phía trước bên phụ, gương chiếu hậu đầu xe bên phụ, phần nắp ca bô bên phụ bị rụng rời hoàn toàn ra khỏi phương tiện để lộ các chi tiết máy móc bên trong. Các chi tiết máy bị xô lệch, móp méo theo chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái kích thước 170 x 130 cm.

Trục bánh trước bên phụ bị xô lệch theo chiều hướng từ trước ra sau, phần lốp dính sát cụm bậc để chân lên xuống và chắn bùn phía trước bên phụ.

Cụm chi tiết gồm bậc lên xuống phía trước bên phụ, chắn bùn bánh trước bên phụ bị xô lệch theo hướng từ phải sang trái.

Phần kính chắn gió phía trước bị vỡ hoàn toàn khỏi phương tiện.

Trục bám trước bên lái, bậc để chân lên xuống bên lái bị xô lệch theo hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái.

Phần nắp ca bô bên lái bị xô lệch khỏi các chốt định vị ban đầu theo hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái.

\* Phần Rơ moóc mang biển kiểm soát 89R-xxx.xx, nhãn hiệu Cimc màu trắng: Không phát hiện dấu vết va chạm.

\* Kỹ thuật an toàn phương tiện: Bình thường.

*Phương tiện Xe khách 36B-xxx.xx:*

\* Về giấy tờ: Bản sao đăng ký xe số xxx.xxx đăng ký cho xe 36B-xxx.xx mang tên Lê Trọng Anh; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số xxxxxxxx kiểm định cho xe 36B-xxx.xx, có hiệu lực đến hết ngày 25/9/2020.

\* Dấu vết trên phương tiện: Xe ô tô khách giường nằm nhãn hiệu THACO có chiều dài 12m, chiều rộng 2,5m.

Cụm chi tiết gồm đèn chiếu sáng bên lái, đèn gầm bên lái, góc ba đờ xóc và mặt ga lăng bên lái, phần trụ thân xe phía trước bên lái bị gãy, cong gập, biến dạng theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải.

Phần kính bảo vệ hành khách khoang đầu tiên bên lái bị vỡ hoàn toàn khỏi phương tiện.

Toàn bộ cụm chi tiết gồm ba đờ xóc phía trước, mặt ga lăng, trụ thân xe bên phụ bị xô lệch, bung khỏi các chốt định vị ban đầu theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải.

Lô gô phía trước của xe bung rời hoàn toàn khỏi phương tiện.

Kính chắn gió phía trước bị vỡ rời hoàn toàn khỏi phương tiện.

Góc ba đờ sóc bên phụ, đèn gầm bên phụ bị bung khỏi các chốt định vị ban đầu.

Gương chiếu hậu bên lái và bên phụ bung rời hoàn toàn khỏi phương tiện.

Cửa lên xuống bị xô lệch khỏi vị trí ban đầu theo hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải. Trên bề mặt cửa có nhiều vết trầy xước sơn với nhiều kích thước khác nhau theo hướng từ trước ra sau.

Kính chắn gió bảo vệ khoang hành khách đầu tiên bên phụ bị vỡ hoàn toàn, rơi khỏi phương tiện.

\* Kỹ thuật an toàn phương tiện: Bình thường.

*Phương tiện xe mô tô 78E1-xxx.xx:*

\* Về giấy tờ: 01( một) giấy đăng ký xe máy số xxxxxx mang tên Y Thị L7 đăng ký cho xe 78E1-xxx.xx

\* Dấu vết phương tiện:

Xe mô tô mang biển kiểm soát 78E1-xxx.xx, nhãn hiệu Future Fi màu đen, đỏ, xám.

Ốp nhựa phía trước cụm phanh tay bên phải bị trầy xước, nứt vỡ theo chiều hướng từ trên xuống dưới, kích thước (15x10) cm.

Bàn khởi động gãy rời hoàn toàn khỏi phương tiện.

Ốp ống xả và mặt ngoài ống xả có nhiều vết trầy xước, móp méo theo hướng từ trên xuống dưới, kích thước (40x08)cm.

Góc bên trái đèn chiếu sang, xin nhan phía sau xe bên trái bị vỡ kích thước (09x05) cm.

Vành bánh sau bị móp méo theo hướng từ ngoài vào trong, kích thước (03x07)cm.

*Biên bản khám nghiệm tử thi phản ánh:* Tử thi được xác định là bà Dương Thị Th1 (sinh năm 1960, trú tại xã P-Sc L, huyện Krong Năng, tỉnh Đắk Lắk): Toàn thân tử thi bị chèn ép, dập nát, đầu rời ra ngoài cơ thể.

*Bản kết luận giám định số 71/KLGD ngày 12/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:* Nguyên nhân dẫn đến cái chết của bà Dương Thị Th1 là do đa chấn thương.

*Kết quả định giá tài sản bị thiệt hại:*

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 29/HĐĐG ngày 04/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện K kết luận: Thiệt hại tài sản của xe mô tô 78E1-xxx.xx là: 1.200.000 đồng.

- Tại bản kết luận số 39/HĐĐG ngày 04/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh kết luận: Thiệt hại tài sản của trạm xe buýt là 40.000.000 đồng.

- Tại bản kết luận số 40/HĐĐG ngày 04/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh kết luận: Thiệt hại tài sản của Trường THPT N-H là: 13.754.000 đồng.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/HĐĐG ngày 12/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh kết luận: Thiệt hại tài sản của chiếc xe ô tô 36B-xxx.xx là: 92.906.000 đồng.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/HĐĐG ngày 12/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh kết luận: Thiệt hại tài sản của xe ô tô đầu kéo 89C-xxx.xx là: 100.012.000 đồng.

*Vật chứng thu giữ và xử lý:*

Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 89C-xxx.xx kéo theo rơ móc mang biển kiểm soát 89R-xxx.xx (đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn); 01 (một) xe ô tô khách nhãn hiệu Thaco mang biển kiểm soát 36B-xxx.xx (đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda mang biển kiểm soát 78E1-xxx.xx (đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn). cả 03 xe đã được trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 giấy phép lái xe của Nguyễn Trọng Th và 01 giấy phép lái xe của Mai Thế N, 02 giấy phép đều được chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Trọng Th, Mai Thế N, bị hại, những người làm chứng đều có lời khai trình bày sự việc đúng như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

### **Về dân sự:**

Nguyễn Trọng Th và Mai Thế N đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Dương Thị Th1 tổng số tiền là 260.000.000 đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Đình Th số tiền 6.000.000 đồng, bồi thường cho Trường THPT N-H số tiền 18.000.000 đồng, bồi thường cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (đại diện chủ sở hữu bến xe buýt) số tiền 40.000.000 đồng, kỷ phần mỗi bị cáo một nửa. Hiện nay các bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

Đối với tổn thương cơ thể của Nguyễn Trọng Th, thiệt hại của chiếc xe khách 36B-xxx.xx và xe đầu kéo 89C-xxx.xx các bị can Nguyễn Trọng Th, Mai Thế N và ông Vũ Minh S đại diện cho Hợp tác xã vận tải T-Th đã thỏa thuận thống nhất các bên tự khắc phục thiệt hại và không yêu cầu bên còn lại bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSKA ngày 29/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để xét xử Nguyễn Trọng Th và Mai Thế N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận, vị đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ tiếp tục giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Tòa án áp dụng các Điểm a, d Khoản 1 Điều 260, các Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, Điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Th và Mai Thế N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Trọng Th, Mai Thế N mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Trả lại giấy phép lái xe cho Nguyễn Trọng Th, Mai Thế N.

Buộc Nguyễn Trọng Th, Mai Thế N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Trọng Th, Mai Thế N tranh luận đều thừa nhận hành vi và tội phạm của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt, xin lại giấy phép lái xe.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1]. Hoạt động điều tra, kiểm sát điều tra và truy tố đảm bảo đúng căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục do pháp luật tố tụng hình sự quy định, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại, tố cáo.

[2]. Tại phiên tòa mặc dù vắng mặt tất cả các bị hại, vắng người đại diện bị đơn dân sự và vắng mặt những người làm chứng, nhưng những người này đã được cơ quan điều tra lấy lời khai đầy đủ, hiện nay tất cả các bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, một số người đại diện của bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng này.

[3]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Trọng Th và Mai Thế N đều thừa nhận hành vi của mình. Lời thừa nhận của 02 bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, của những người làm chứng, bị đơn dân sự, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, phù hợp với các vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10/05/2020, tại Km 545+500 đường quốc lộ 1A, thuộc thôn Đông Thịnh, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Trọng Th điều khiển xe khách đi từ Bắc vào Nam và Mai Thế N điều khiển xe đầu kéo container kéo rơ moóc đi từ Nam ra Bắc, 02 xe sử dụng chung phần đường đi từ Bắc vào Nam do phần đường đi từ Nam ra Bắc đang bị ngăn lại để thi công khắc

phục, bảo hành hệ thống điện của đèn tín hiệu giao thông tại đoạn đường này. Trên phần đường đi từ Bắc vào Nam có hai làn xe cơ giới và lúc này 01 làn được giành cho xe đi từ Bắc vào Nam và 01 làn được giành cho xe đi từ Nam ra Bắc. Nhưng do không chú ý quan sát, Nguyễn Trọng Th không biết được phần đường đi từ Bắc vào Nam đang được sử dụng chung nên đã cho xe đi lấn sang làn đường mà trên đó xe của N (đi từ Nam ra Bắc) đang lưu thông. Còn Mai Thế N cũng không chú ý quan sát để phát hiện xe của Th nên khi xe của Th đã đến gần N vẫn lái xe lấn sang làn đường giành cho xe đi từ Bắc vào Nam trên đó có xe của Th đang lưu thông, mục đích là để mở cua nhằm rẽ phải trở lại phần đường đi từ Nam ra Bắc tại điểm kết thúc ngăn đường. Khi 02 xe cách nhau khoảng 20m thì cả hai lái xe mới phát hiện xe của nhau, Th kịp lái xe sang phải trở lại làn đường giành cho xe đi từ Bắc vào Nam, nhưng N lại bối rối tiếp tục lái xe sang trái để tránh xe Th nên 02 xe đã đâm vào nhau, sau va chạm 02 xe tiếp tục lao lên vỉa hè và vào điểm chờ xe buýt bên lề đường nơi bà Dương Thị Th1 đang ngồi, vào xe ô tô biển số 78E1-xxx.xx của ông Nguyễn Đình Th đang dựng bên lề đường và va vào phần tường rào, mái tôn để xe của Trường THPT N-H.

Hậu quả: bà Dương Thị Th1 tử vong tại chỗ, xe mô tô biển kiểm soát 78E1-xxx.xx của ông Nguyễn Đình Th thiệt hại tài sản 1.200.000 đồng, điểm chờ xe buýt thiệt hại 40.000.000 đồng, tường rào và mái tôn của Trường THPT N-H thiệt hại tài sản 13.754.000 đồng, Nguyễn Trọng Th bị thương tích 27%, xe ô tô biển kiểm soát 36B-xxx.xx (do Th điều khiển) thiệt hại tài sản 92.906.000 đồng, xe đầu kéo biển kiểm soát 89C-xxx.xx (do N điều khiển) thiệt hại tài sản 100.012.000 đồng.

[4]. Hành vi của Nguyễn Trọng Th vi phạm Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: *“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”* Lỗi của Th là không chú ý quan sát để đi đúng làn đường.

Hành vi của Mai Thế N vi phạm Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định: *“2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.* Lỗi của N là không chú ý quan sát để chuyển hướng an toàn và xử lý bối rối dẫn đến tai nạn.

Hành vi vi phạm của 02 bị cáo là có lỗi và gây ra hậu quả nghiêm trọng, cho nên đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại các Điểm a, d Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5]. Hành vi của các bị cáo xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước về trật tự giao thông đường bộ, gây ra hậu quả nghiêm trọng. Tuy nhiên, sau khi gây tai nạn các bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho các bị hại, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được các bị hại, gia đình bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt, do đó, cả 02 bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Xét các bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, mặc dù 100% lỗi dẫn đến vụ tai nạn là do hai bị cáo nhưng mỗi bị cáo lại chỉ có 50% lỗi, nguyên nhân dẫn đến tai nạn một phần cũng do tình huống giao thông bất thường dễ gây ra tâm lý chủ quan cho người điều khiển phương tiện, bản thân hai bị cáo cũng bị thiệt hại nghiêm trọng do chính hành vi của mình gây ra, nhân thân của hai bị cáo đều tốt, hiện nay cả hai bị cáo đều đã ăn năn hối cải, do đó căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự cho hai bị cáo được hưởng án treo và không cấm hành nghề lái xe đối với hai bị cáo, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 30 đến 36 tháng là phù hợp, đủ nghiêm, đủ sức răn đe.

[7]. Về dân sự: Những người tham gia tố tụng không ai có yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng: Do hai bị cáo không bị cấm hành nghề lái xe, cho nên căn cứ Điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại giấy phép lái xe cho hai bị cáo.

[9]. Đối với công ty TNHH Công nghệ HPT Hà Nội, quá trình thi công đã thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông theo phương án thi công và các quy định của pháp luật, vì vậy không có dấu hiệu của tội “*Vi phạm quy định về duy tu, sửa chữa, quản lý công trình giao thông*” quy định tại Điều 281 Bộ luật hình sự.

[10]. Về án phí: Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[11]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ quy định tại Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy hai bị cáo có mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại và bị đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ:

Các Điểm a, d Khoản 1 Điều 260, các Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Th và bị cáo Mai Thế N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Th 17 (mười bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 34 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Mai Thế N 17 (mười bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 34 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng Th cho chính quyền xã CS, huyện G, tỉnh Thanh Hóa; giao bị cáo Mai Thế N cho chính quyền xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu Nguyễn Trọng Th, Mai Thế N cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc Nguyễn Trọng Th, Mai Thế N phải chấp hành hình phạt tù của Bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc Nguyễn Trọng Th, Mai Thế N phải chấp hành hình phạt tù của Bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trường hợp Nguyễn Trọng Th, Mai Thế N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trả lại giấy phép lái xe số 380100392257 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 17/12/2018 cho Nguyễn Trọng Th.

Trả lại giấy phép lái xe số 330109000291 do Sở Giao thông Vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 21/01/2016 cho Mai Thế N.

Buộc Nguyễn Trọng Th và Mai Thế N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Trọng Th, Mai Thế N được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Nguyễn Đình Th, Trường THPT N-H, Ủy ban nhân dân xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, người đại diện gia đình bị hại Dương Thị Th1, Hợp tác xã vận tải T-Th được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Các bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- VKSND huyện Kỳ Anh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện Kỳ Anh (2 bản);
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Ngọc Tùng**